

BỘ THƯƠNG MẠI-TỔNG
CỤC HẢI QUAN
Số: 01/TM-TCHQ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 1 năm 1996

BỘ THƯƠNG MẠI
TỔNG CỤC HẢI QUAN
Số: 01/TM-TCHQ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 1996

QUYẾT ĐỊNH

CỦA TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Ban hành quy chế tạm thời về thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất nhập khẩu,
hành lý của khách hàng, xe lửa liên vận quốc tế xuất nhập cảnh.

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Pháp lệnh Hải quan ngày 20-2-1990;

Căn cứ Nghị định 16/CP ngày 07-03-1994 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Tổng cục Hải quan;

Căn cứ Nghị định 171/HĐBT ngày 27-5-1991 của Hội đồng Bộ trưởng ban hành Bản quy định cụ thể thủ tục hải quan và lệ phí hải quan;

Căn cứ Nghị định thư về đường sắt biên giới ký kết giữa Bộ Giao thông vận tải Nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bộ Đường sắt Nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa;

Xét đề nghị của ông Cục trưởng Cục Giám sát và quản lý về hải quan.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Bản Quy chế tạm thời về thủ tục Hải quan đối với hàng hoá xuất nhập khẩu, hành lý của hành khách, xe lửa liên vận Quốc tế xuất nhập khẩu.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về hải quan, Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Hải quan, Cục trưởng Cục Hải quan các Tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương; Các tổ chức, doanh nghiệp có

liên quan và hành khác liên vận Đường sắt Quốc tế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

QUY CHẾ TẠM THỜI

VỀ THỦ TỤC HẢI QUAN ĐỐI VỚI HÀNG HOÁ XUẤT NHẬP KHẨU, HÀNH LÝ CỦA HÀNH KHÁCH, XE LỬA LIÊN VẬN QUỐC TẾ XUẤT NHẬP CẢNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 06/TCHQ-GSQL
ngày 24 tháng 01 năm 1996 của Tổng cục Trưởng Tổng cục Hải quan).

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Xe lửa liên vận quốc tế bao gồm: đầu máy, các toa xe, và các loại xe chạy trên đường sắt ra vào biên giới, đều phải chịu sự kiểm tra và giám sát của Hải quan.

Điều 2: Xe lửa ra vào biên giới phải đỗ tại ga biên giới để làm thủ tục hải quan; địa điểm, thời gian xe đỗ do cơ quan Hải quan và cơ quan Đường sắt cùng thoả thuận theo Nghị định thư về đường sắt biên giới Việt-Trung.

Điều 3: Khi xe lửa đỗ tại ga biên giới, Trưởng tàu hoặc người đại diện phải phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Hải quan giám sát, kiểm tra toa hành lý, bưu kiện, hàng hoá và các vị trí có thể che dấu hàng trên đoàn tàu.

Nhiên liệu, vật liệu cần thiết cho đoàn tàu, những đồ dùng thực phẩm cần thiết cho nhân viên phục vụ trên đoàn tàu, đều phải khai báo và chịu sự giám sát, quản lý của cơ quan Hải quan theo quy định tại Pháp lệnh Hải quan và các văn bản hiện hành khác.

Điều 4: Sau khi làm xong thủ tục Hải quan, nếu phải cắt bớt toa không có (hoặc có) hàng hoá vì lý do xảy ra hợp lý hợp pháp, Trưởng tàu hoặc người đại diện phải báo cho Hải quan ở ga liên vận biên giới biết để áp dụng các biện pháp nghiệp vụ phù hợp.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ THU TỤC HẢI QUAN ĐỐI VỚI HÀNG HOÁ XUẤT NHẬP KHẨU, HÀNH LÝ CỦA HÀNH KHÁCH, VÀ XE LỬA XUẤT NHẬP CẢNH.

Điều 5: Thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, hành lý của hành khách và xe lửa xuất cảnh:

5.1. Đối với hàng hoá xuất khẩu

5.1.1. Trách nhiệm của Hải quan ga liên vận nội địa:

a) Nếu là hàng hoá đã làm thủ tục xuất khẩu tại địa điểm ngoài khu vực ga liên vận nội địa:

- Phải lập sổ theo dõi ghi chép chính xác, kịp thời, có hệ thống phục vụ cho công tác giám sát và kiểm tra đối với hàng hoá xuất khẩu.

- Tiếp nhận hồ sơ đã hoàn thành thủ tục Hải quan và hàng hoá do Hải quan nơi làm thủ tục xuất khẩu gửi đến; nếu niêm phong kẹp chì còn nguyên vẹn thì cho bốc hàng lên toa xe.
- Trước khi cho bốc hàng xuất khẩu, phải kiểm tra toa xe để pháp hiện trong toa xe có hàng hay không; nếu trong toa xe không có gì và an toàn cho hàng hoá thì cho bốc hàng lên toa xe; nếu có vi phạm thì lập biên bản có chứng nhận của Trưởng tàu, Trưởng ga để xử lý.
- Thực hiện giám sát chặt chẽ việc bốc xếp hàng hoá xuất khẩu lên toa xe và niêm phong kẹp chì toa xe.
- Kiểm tra toàn bộ thành phần đoàn tàu (đầu máy, số lượng toa, ký hiệu các toa, hàng hoá, hành lý, bưu phẩm, bưu kiện... được xếp trên toa).
- Đóng dấu "Đã kiểm tra Hải quan" vào lược khai hàng hoá và chuyển một bản lược khai cho Hải quan ga liên vận biên giới (qua Trưởng tàu hoặc cán bộ Hải quan áp tải tàu).
- Áp tải tàu (nếu xét thấy cần thiết) lên bàn giao cho Hải quan ga liên vận biên giới.

Trường hợp niêm phong kẹp chì bị xê dịch hoặc còn nguyên chì nhưng có dấu hiệu vi phạm, xét thấy cần tái kiểm thì cán bộ Hải quan giám sát báo cáo với Lãnh đạo Cục hải quan Tỉnh, Thành phố xem xét cho tái kiểm...

Sau khi tái kiểm, nếu thực tế hàng hoá phù hợp với hồ sơ của lô hàng thì lập biên bản chứng nhận, niêm phong kẹp chì lại và cho bốc hàng lên toa xe.

Nếu thực tế hàng hoá không đúng với bộ hồ sơ xuất khẩu của lô hàng, thì lập biên bản vi phạm để xử lý.

b) Nếu Hàng hoá làm thủ tục tại ga liên vận nội địa: Như quy trình nghiệp vụ Hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu tại Quyết định 258/TCHQ-GSQL ngày 16/12/1994.

5.1.2. Trách nhiệm của Hải quan ga liên vận biên giới:

- Lập sổ theo dõi hàng hoá xuất khẩu, tiếp nhận bản lược khai hàng hoá do Hải quan ga liên vận nội địa gửi đến.
- Kiểm tra số toa, đối chiếu với bản kê khai thành phần đoàn tàu.
- Kiểm tra lại niêm phong kẹp chì từng toa.

Nếu sau khi kiểm tra không có gì vi phạm thì Hải quan đóng dấu "Đã hoàn thành thủ tục Hải quan" vào lược khai hàng hoá.

- Làm thủ tục Hải quan đối với hành lý của tổ lái và nhân viên phục vụ và giám sát tàu qua biên giới (nếu xe lửa đi qua biên giới).
- Chuyển một bản lược khai hàng hoá và các giấy tờ khác qua Trưởng tàu hoặc cán bộ Hải quan áp tải tàu (nếu có) về Hải quan ga liên vận nội địa để thanh khoản và làm cơ sở để thanh toán thực xuất vào tờ khai.

Trường hợp hàng hoá được xuất ngay tại ga liên vận biên giới, Hải quan ga liên vận biên giới phải làm đầy đủ thủ tục xuất khẩu hàng hoá như Quy định tại điểm 5.1.1.b. nêu trên.